

Thermostats

bi-metal thermostats



fig.	part no.	cut off temperature (°C)	function	no. of poles	switching capacity	connections H=horizontal V=vertical	hole distance (mm)
4	390123	50	NC	1	10A	6.3 H	23.8
2	390685	55	NC	1	16A	6.3 V	23.8
4	390301	60	NC	1	16A	6.3 H	23.8
4	375749	75	NC	1	16A	6.3 H	23.8
4	390518	77	NC	1	10A	6.3 H	23.8
1	390511	78	NC	1	10A	4.8 V	-
4	390319	80	NC	1	16A	6.3 H	23.8
2	390705	80	NC	1	16A	6.3 V	23.8
4	375750	85	NC	1	16A	6.3 H	23.8
4	390107	86	NC	1	10A	6.3 H	23.8
1	390160	90	NO	1	10A	6.3 V	30
4	390463	90	NC	1	15A	6.3 H	24
1	390104	95	NC	1	16A	6.3 V	-
3	390436	100	NC	1	16A	6.3 H	-
4	390592	100	NC	1	16A	6.3 H	24
1	390350	110	NC	1	16A	6.3 V	-
4	390612	110	NC	1	16A	6.3H	23.8
4	390361	120	NC	1	10A	6.3 H	23.8
1	390351	120	NC	1	16A	6.3 V	23.8
1	390352	125	NC	1	16A	6.3 V	-
4	390633	125	NC	1	16A	6.3H	23.8
1	390398	127	NC	1	16A	6.3 V	-
4	390447	130	NC	1	16A	6.3 H	24
1	390715	130	NC	1	16A	6.3 V	-
5	390411	130	NC	2	16A	6.3 V	40
3	390362	132	NC	1	16A	6.3 H	-
4	390503	135	NC	1	10A	6.3 H	23.8
1	390354	135	NC	1	16A	6.3 V	23.8
4	390363	140	NC	1	10A	6.3 H	23.8
1	390355	140	NC	1	16A	6.3 V	-
1	390356	145	NC	1	16A	6.3 V	-
2	390634	145	NC	1	16A	6.3 V	23.8
4	390613	150	NC	1	16A	6.3H	23.8
1	390358	155	NC	1	16A	6.3 V	-
3	390364	155	NC	1	16A	6.3 H	-
1	390359	160	NC	1	16A	6.3 V	-
3	390570	160	NC	1	16A	6.3 H	-
1	390360	165	NC	1	16A	6.3 V	-
3	390365	165	NC	1	16A	6.3 H	-
3	390435	170	NC	1	16A	6.3 H	-
2	390652	170	NC	1	16A	6.3 V	23.8



fig.	part no.	cut off temperature (°C)	function	no. of poles	switching capacity	connections H=horizontal V=vertical	holder type
1	390580	60	NC	1	16A	6.3 V	M4
2	390483	65	NO	1	16A	6.3 H	M4
1	390692	85	NC	1	16A	6.3 V	M4
1	390320	90	NC	1	16A	6.3 V	M4
2	375242	92	NC	1	16A	6.3 H	M4
1	390128	95	NC	1	16A	6.3 V	M4
1	390322	100	NC	1	16A	6.3 V	M4
5	390413	100	NC	1	10A	6.3 H	M4
1	390697	103	NC	1	10A	6.3 V	M4
1	390152	107	NC	1	16A	6.3 V	M4
1	375160	110	NC	1	16A	6.3 V	M4
3	390627	110	NC	1	10A	6.3 V	M4
1	390129	125	NC	1	16A	6.3 V	M4
3	390366	128	NC	1	10A	6.3 V	M4
1	390326	130	NC	1	16A	6.3 V	M4
1	390153	135	NC	1	16A	6.3 V	M4
1	390158	140	NC	1	16A	6.3 V	M4
3	375905	140	NC	1	10A	6.3 V	M4
1	390323	145	NC	1	16A	6.3 V	M4
1	390327	150	NC	1	16A	6.3 V	M4
1	390328	152	NC	1	16A	6.3 V	M4
4	390533	160	NC	1	16A	6.3 V	M5
1	390329	165	NC	1	16A	6.3 V	M4



fig.	part no.	cut off temperature (°C)	function	no. of poles	switching capacity	connections H=horizontal V=vertical	hole distance (mm)	gasket
1	390347	115	NC		16A	6.3H	40	-
1	390722	180	NC	1	16A	6.3H	40	-
2	390125	130	NC	1	15A	6.3H	-	513018
3	513018							gasket for 390125



fig.	part no.	description	fig.	part no.	description
1	550388	holder	2	550389	holder

safety bi-metal thermostats



fig.	part no.	cut off temperature (°C)	function	no. of poles	switching capacity	connections H=horizontal V=vertical	hole distance (mm)	gasket
3	375751	85	NC	1	16A	6.3 H	23.8	
1	390461	95	NC	1	16A	6.3 V	-	
2	375757	100	NC	1	16A	6.3 H	-	
1	390462	105	NC	1	16A	6.3 V	-	
2	375755	105	NC	1	16A	6.3 H	-	
3	390480	105	NC	1	16A	6.3 H	23.8	
1	390233	110	NC	1	16A	6.3 V	-	
4	390717	110	NC	1	16A	6.3 V	M4	23.8
1	390138	112	NC	1	16A	6.3 V	-	
3	375753	120	NC	1	16A	6.3 H	23.8	
4	390684	120	NC	1	16A	6.3 V	M4	23.8
4	375754	125	NC	1	16A	6.3 V	23.8	
2	390711	127	NC	1	16A	6.3H	M4	-
3	390366	128	NC	1	10A	6.3 V	M4	23.8
2	390376	130	NC	1	16A	6.3 H	-	
5	390688	130	NC	2	10A	6.3 V	M4	39
4	390197	135	NC	1	16A	6.3 V	23.8	
2	390377	135	NC	1	16A	6.3 H	-	
2	390378	140	NC	1	16A	6.3 H	-	
1	390379	150	NC	1	16A	6.3 V	-	
1	390380	155	NC	1	16A	6.3 V	-	
4	390533	160	NC	1	16A	6.3 V	M5	23.8
4	390235	165	NC	1	16A	6.3 V	23.8	
1	390369	175	NC	1	16A	6.3 V	-	
3	390509	210	NC	1	16A	6.3 H	23.8	



fig.	part no.	cut off temperature (°C)	function	no. of poles	switching capacity	connections H=horizontal V=vertical	holder type	hole distance (mm)
1	390392	115	NC	1	16A	6.3 v	M4	-
2	375728	105	NC	1	16A	6.3 h	-	24
3	390394	130	NC	1	16A	6.3 v	-	24
1	390693	160	NC	1	16A	6.3 v	M4	-
4	375294	190	NC	1	16A	6.3 h	-	24
5	390410	200	NC	1	16A	6.3 v	-	24
6	390459	200	NC	1	16A	6.3 v	M4	-
2	690493	230	NC	1	16A	6.3 h	-	24



fig.	part no.	cut off temperature (°C)	function	no. of poles	switching capacity	connections H=horizontal V=vertical	hole distance (mm)
1	390456	85	NC	2	16A	6.3 v	40
1	390455	100	NC	2	16A	6.3 v	40
1	390681	105	NC	2	16A	6.3 V	40
1	390367	130	NC	2	16A	6.3 v	40
1	390531	150	NC	2	16A	6.3 v	40
1	390187	180	NC	2	16A	6.3 v	40
2	390434	145	NC	2	20A	6.3 v	37
3	390432	120	NC	3	25A	M5	50
4	390431	120	NC	2	25A	M5	

thermal fuses



no.	part no.	cut off temperature (°C)	switching capacity
1	358293	60	10A
2	358294	84	10A
3	358301	98	10A
4	358295	104	10A
5	358296	109	10A
6	358297	117	10A
7	358298	128	10A
8	358299	141	10A
9	358300	152	10A
10	358302	167	10A
11	358303	184	10A
12	358304	192	10A
13	358305	216	10A
14	358306	228	10A
15	358307	240	10A



fig.	part no.	cut off temperature (°C)	function	no. of poles	switching capacity	connections H=horizontal V=vertical	holder type
2	390026	70	NC	1	16A	6.3 H	M4
2	390412	80	NC	1	16A	6.3 H	M4
2	375730	115	NC	1	16A	6.3 H	M4
1	390311	135	NC	1	16A	6.3 V	M4
1	390370	145	NC	1	16A	6.3 V	M4
1	375732	150	NC	1	16A	6.3 V	M4
1	390371	152	NC	1	10A	6.3 V	M4
1	390372	165	NC	1	16A	6.3 V	M4
1	390709	180	NC	1	16A	6.3 V	M4



no.	part no.	cut off temperature (°C)	function	pole	switching capacity	connections H=horizontal V=vertical	holder type	hole distance (mm)
1	390346	106	NC	1	16A	6.3 v	ø 16mm	23.8
1	390100	110	NC	1	16A	6.3 v	ø 16mm	23.8
2	390694	120	NC	1	16A	6.3 H	-	-